

Số: TVHN-161 /DBQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2026

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

#### 1. Lưu vực sông Hồng

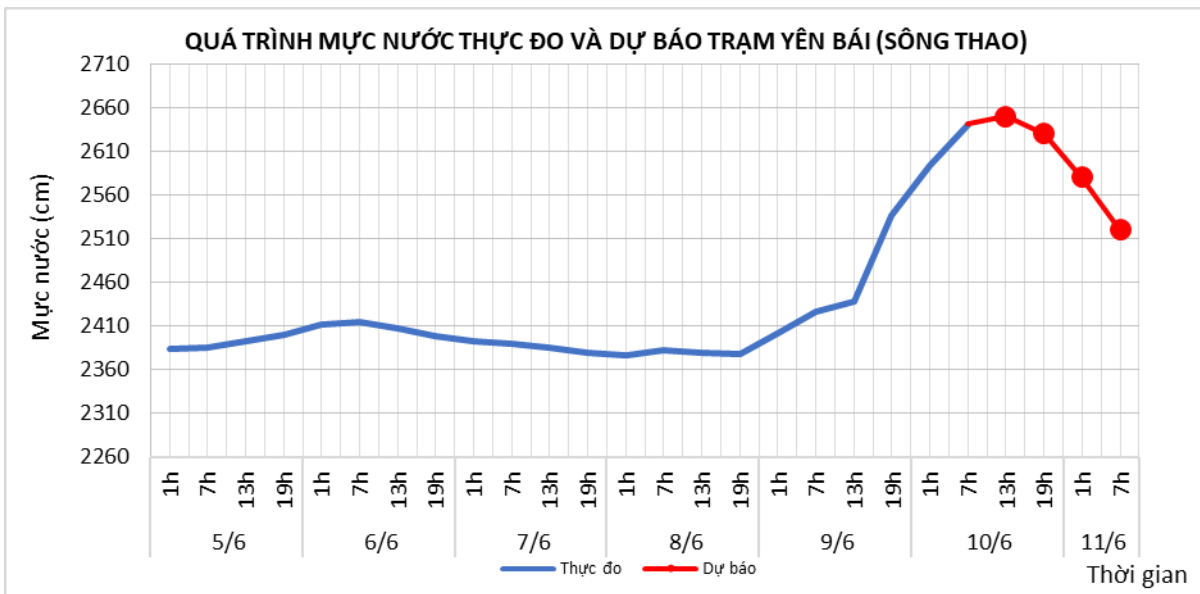
##### 1.1. Sông Thao

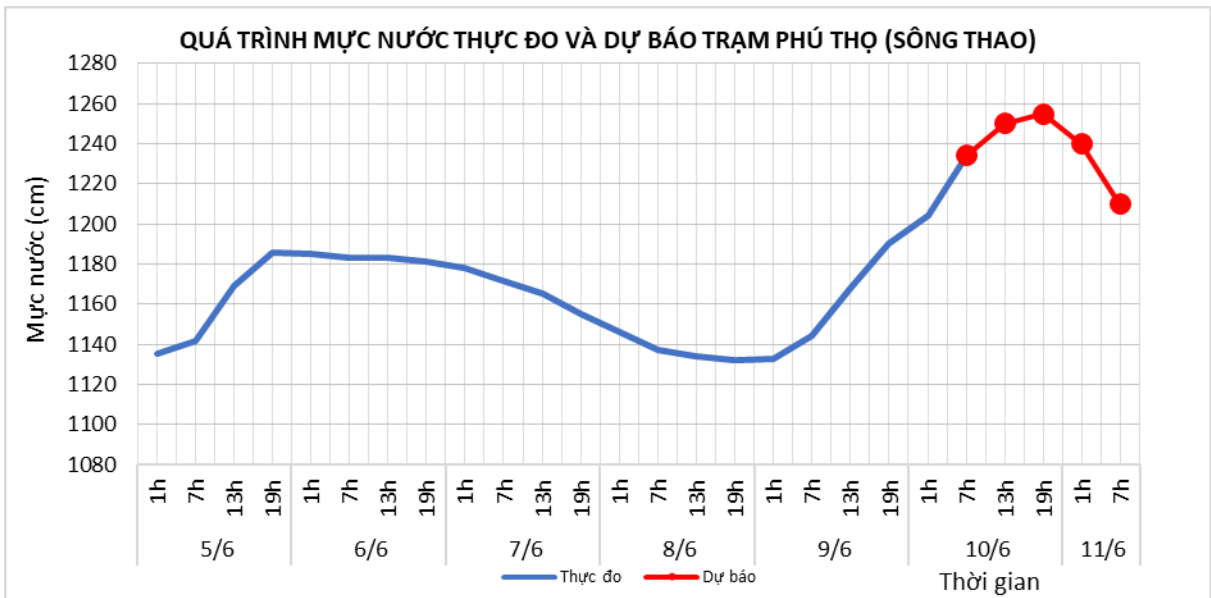
###### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên nhanh do ảnh hưởng mưa lớn trên lưu vực.

###### b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục lên trong 6-12 giờ tới sau đó xuống.





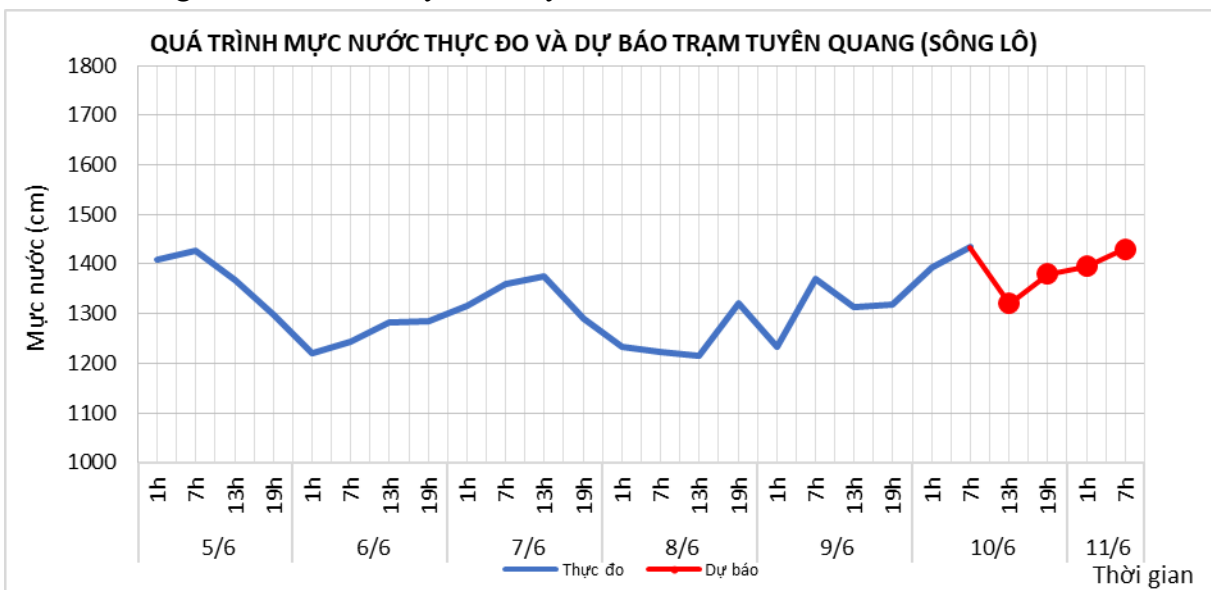
## 1.2. Sông Lô

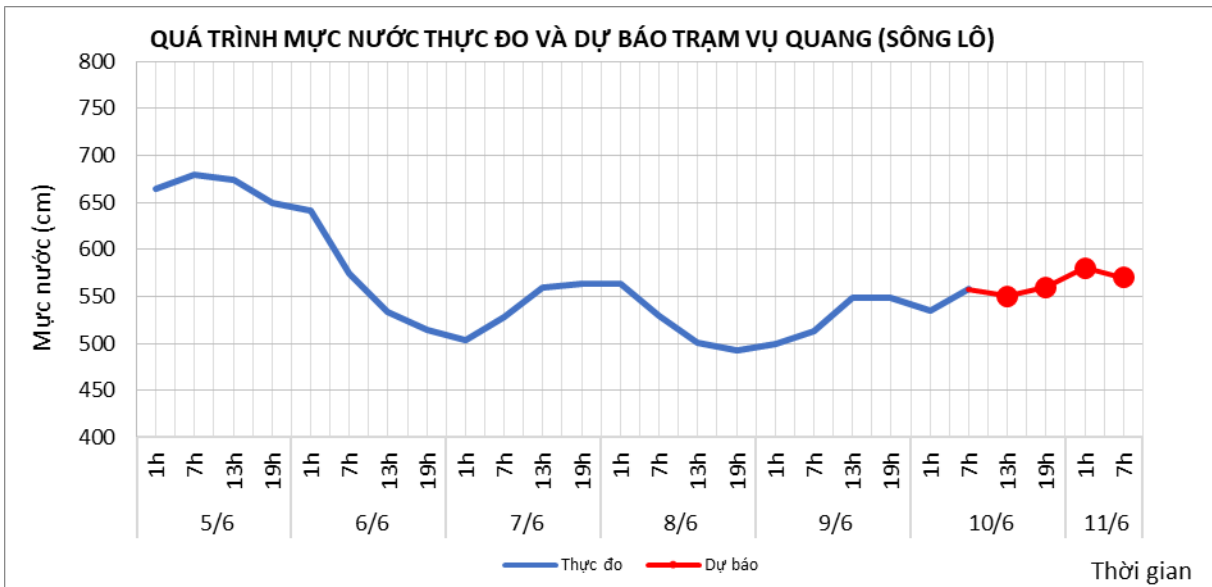
### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang dao động và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục dao động và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.





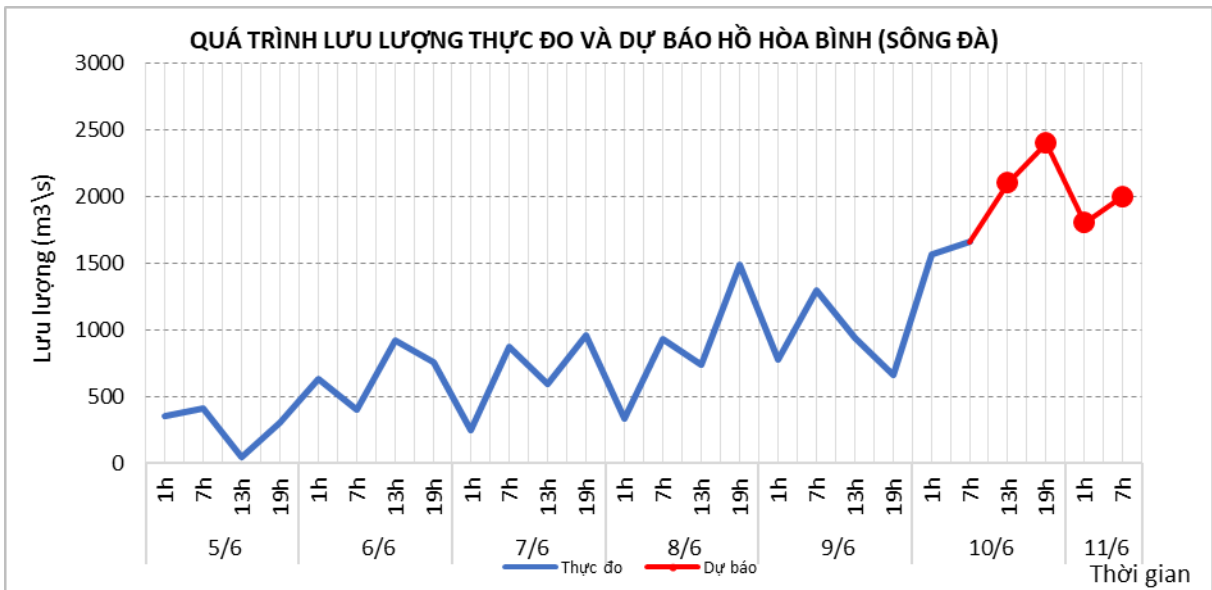
### 1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình có khả năng tăng vào đêm và sáng do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.



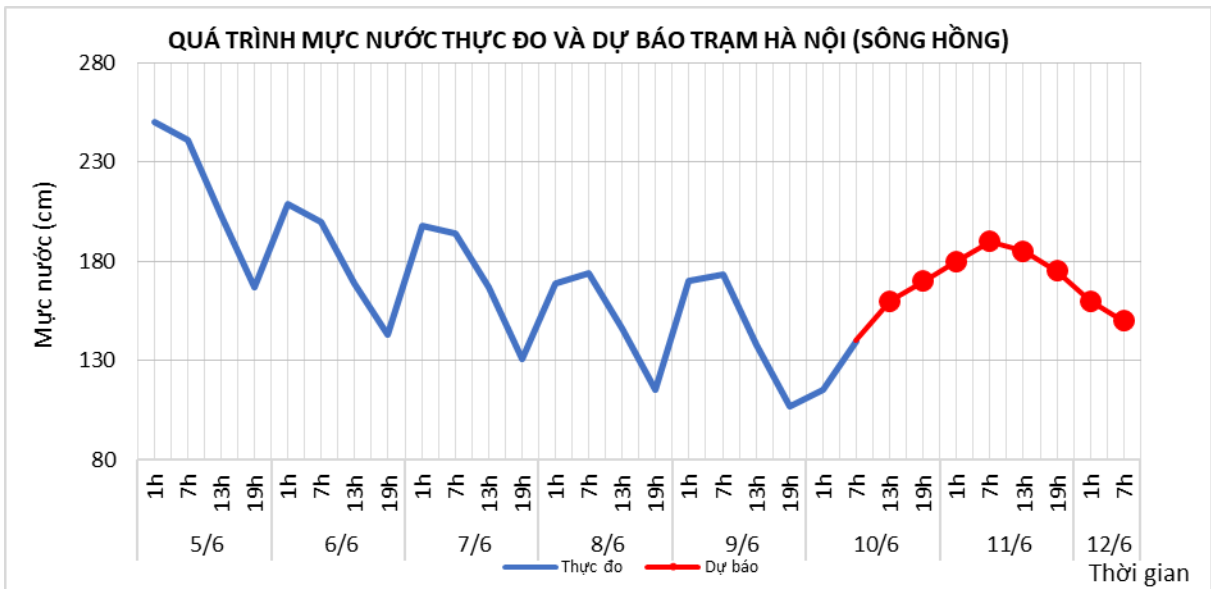
### 1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội chịu ảnh hưởng của thủy triều và dao động theo điều tiết của các thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ lên trong 24-30 giờ tới sau đó xuống theo điều tiết từ các thủy điện tuyến trên và ảnh hưởng của thủy triều.



## 2. Lưu vực sông Thái Bình

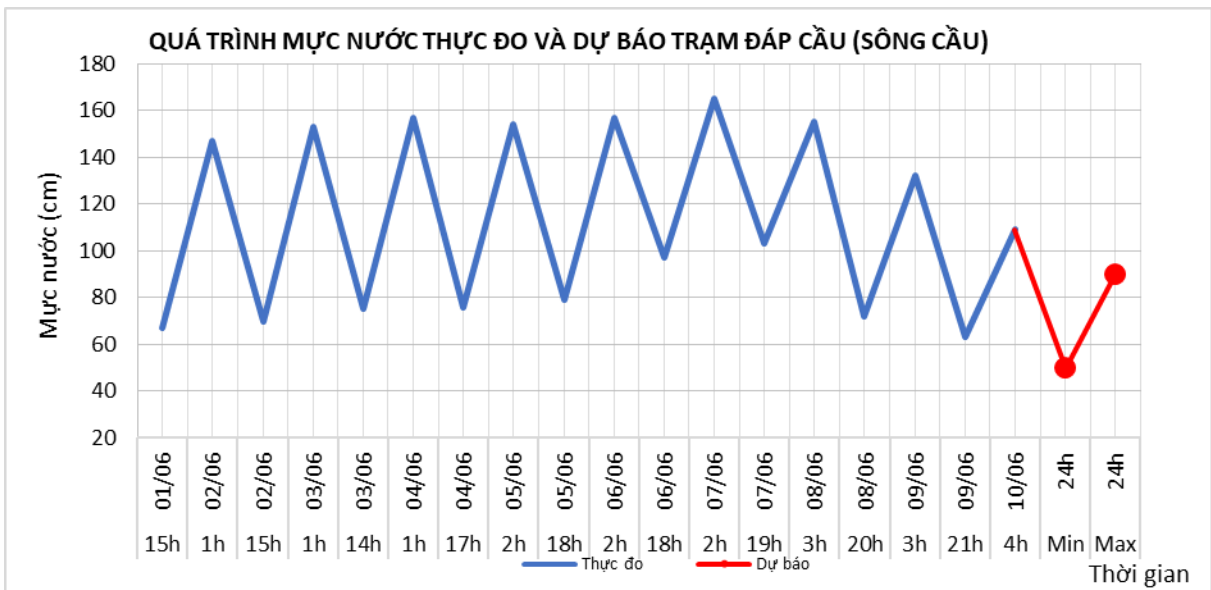
### 2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo thủy triều.



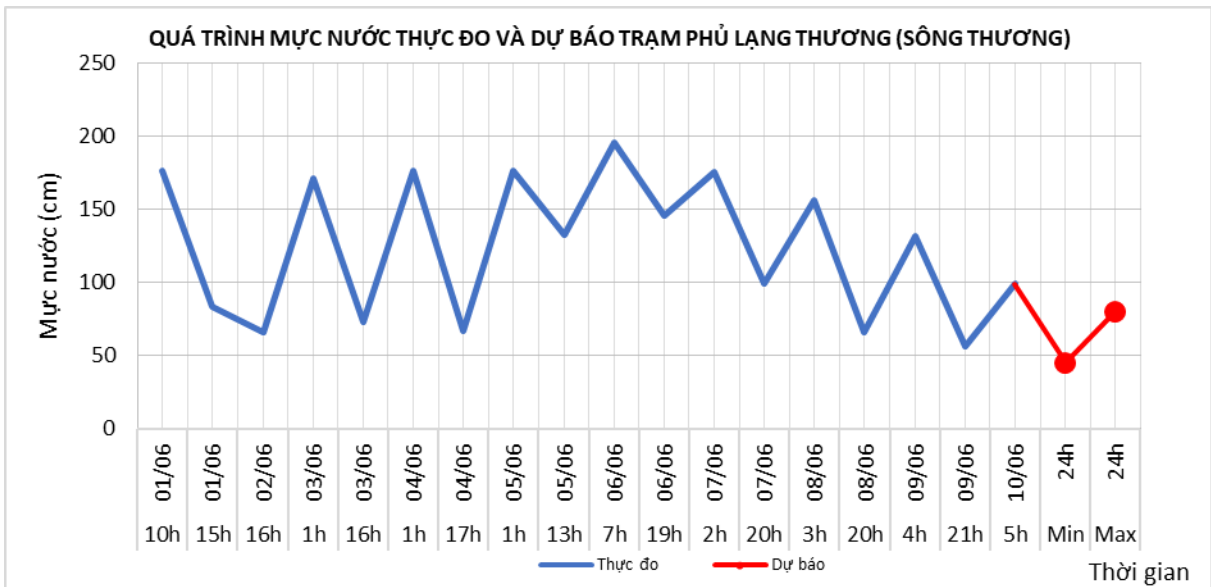
### 2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo thủy triều.



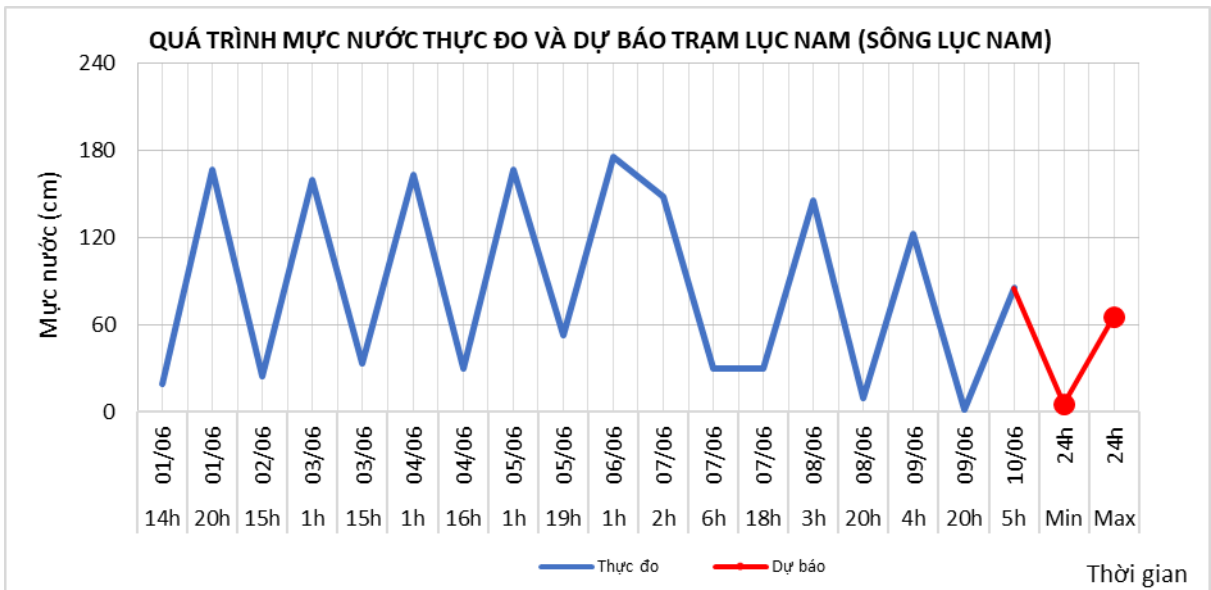
### 2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



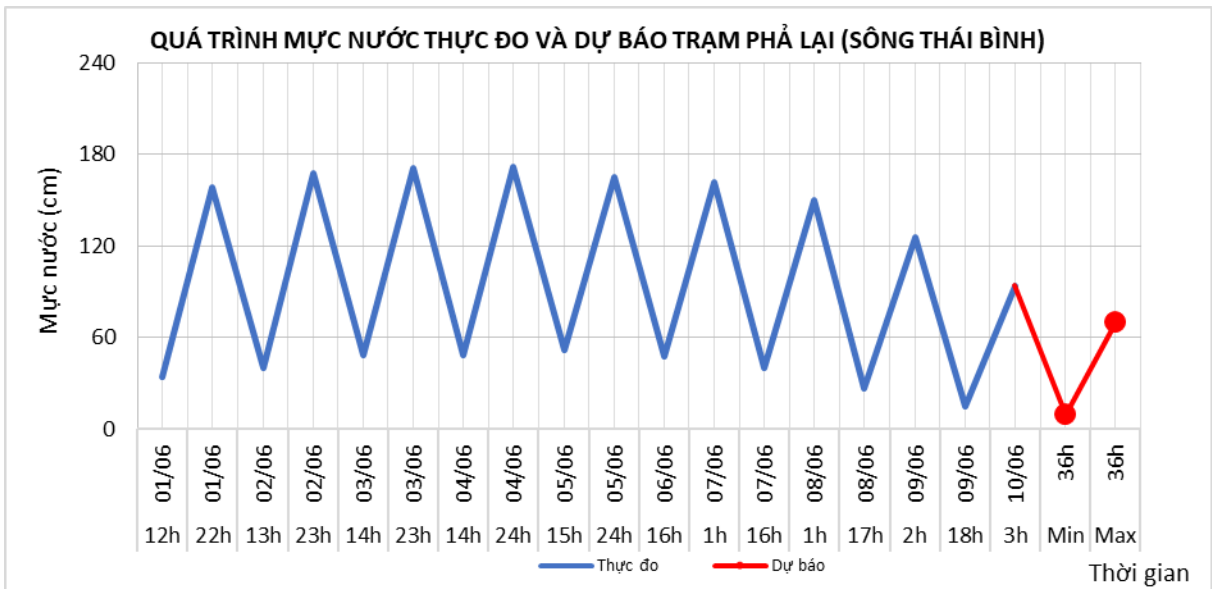
### 2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 0,70m; thấp nhất là 0,10m.



### 3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

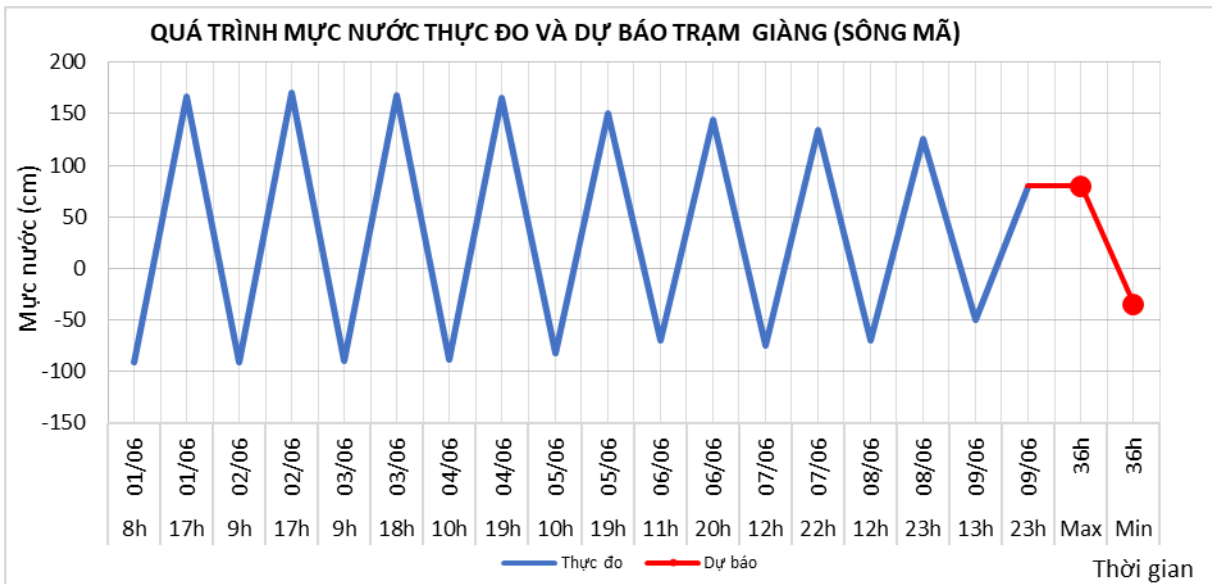
#### 3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



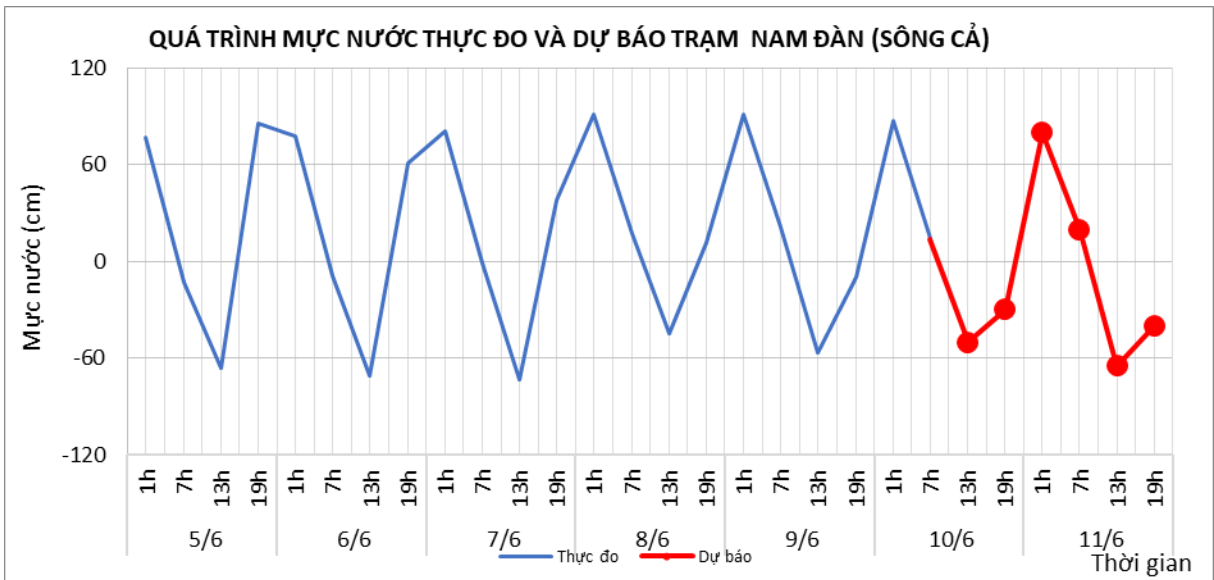
#### 3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



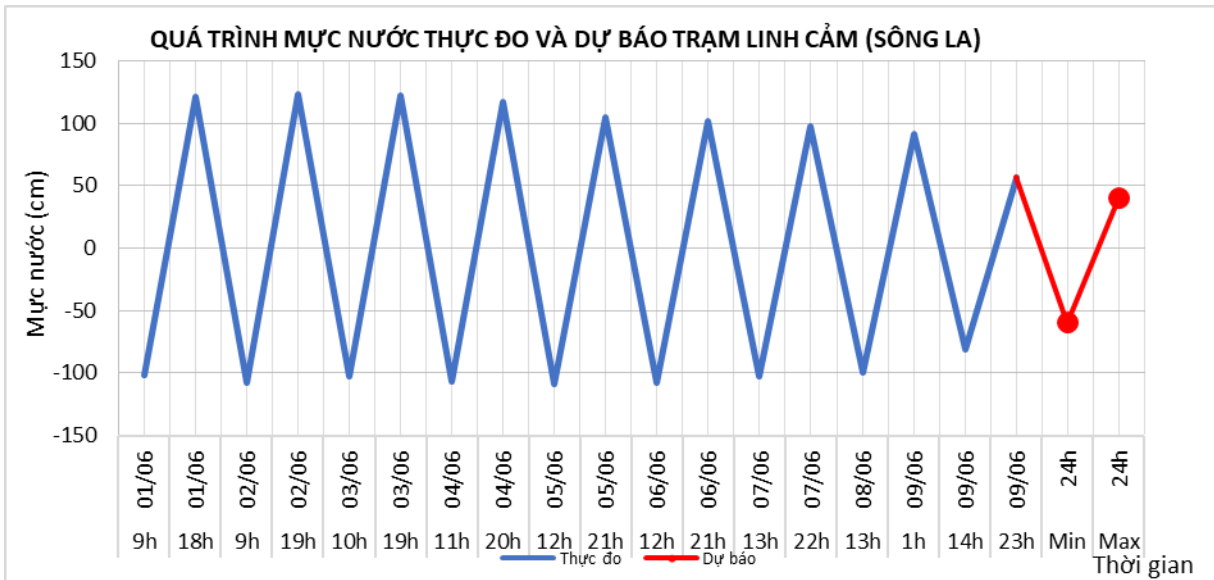
### 3.3. Sông La

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



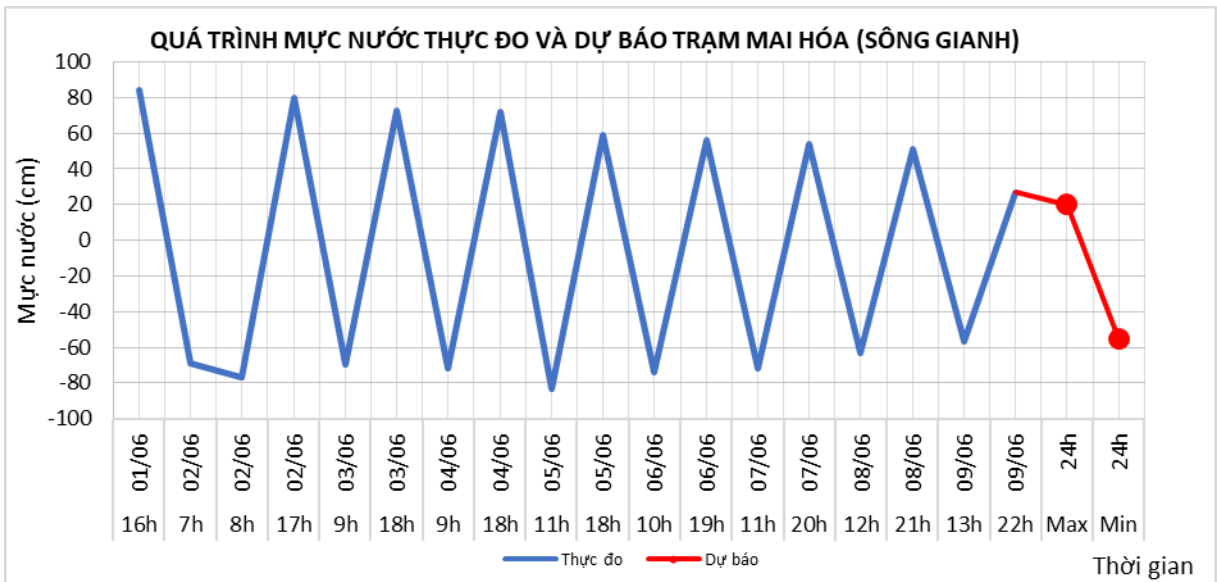
### 3.4. Sông Gianh

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



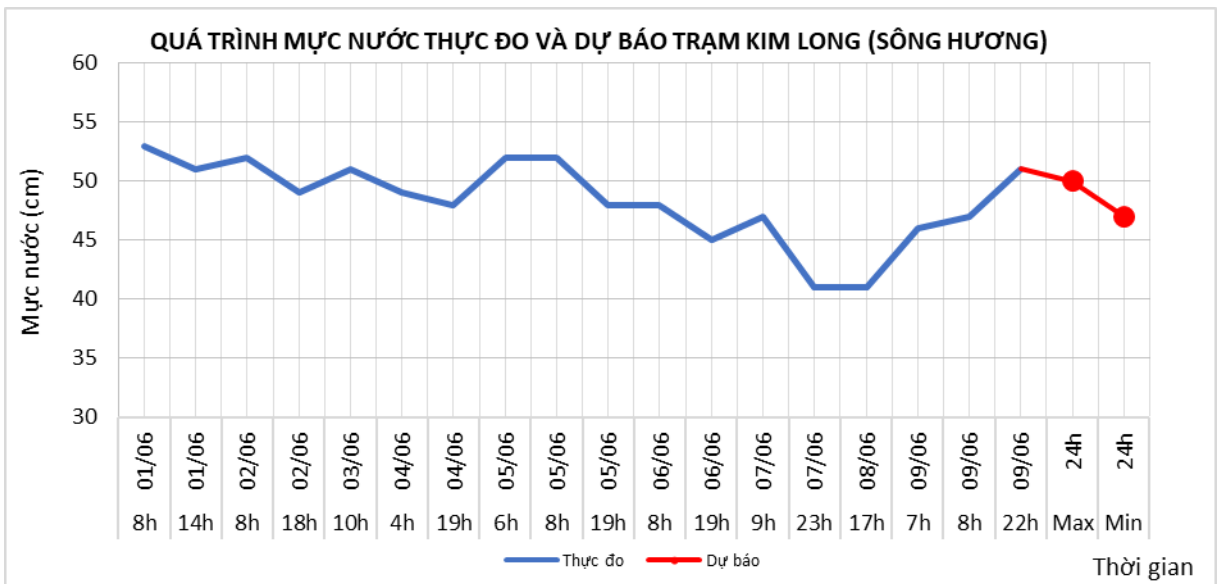
### 3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương có dao động.



## 4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

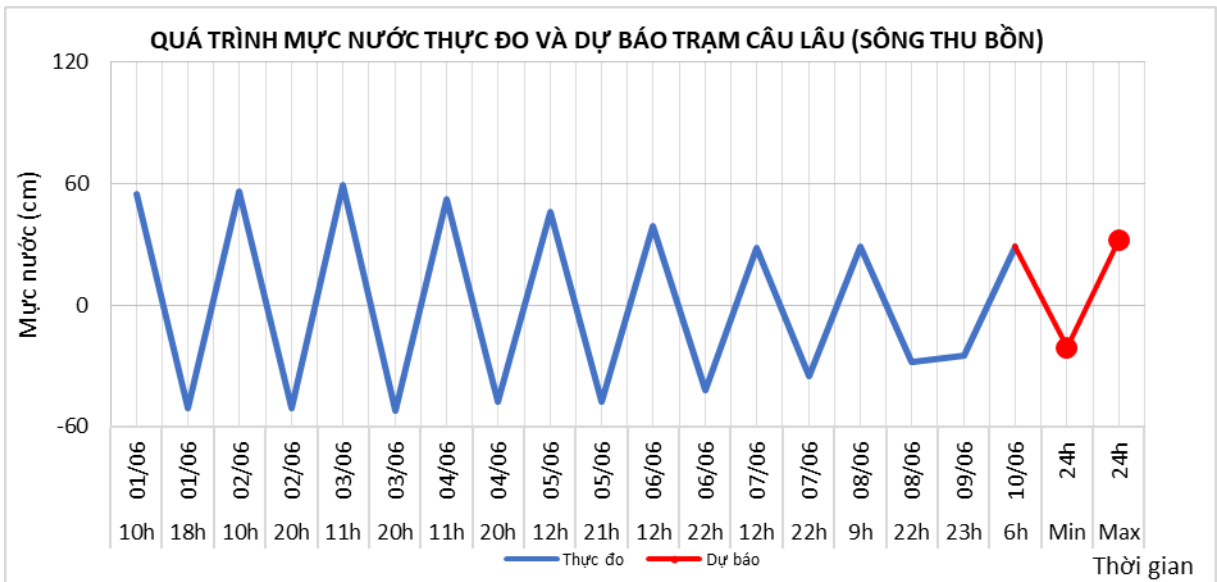
### 4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



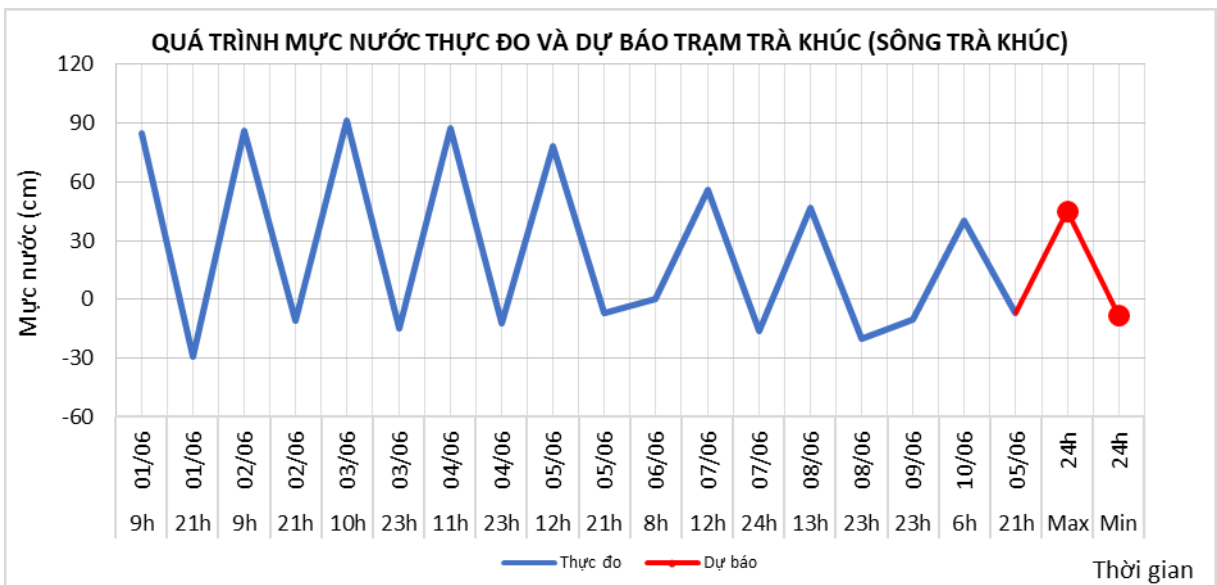
## 4.2. Sông Trà Khúc

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



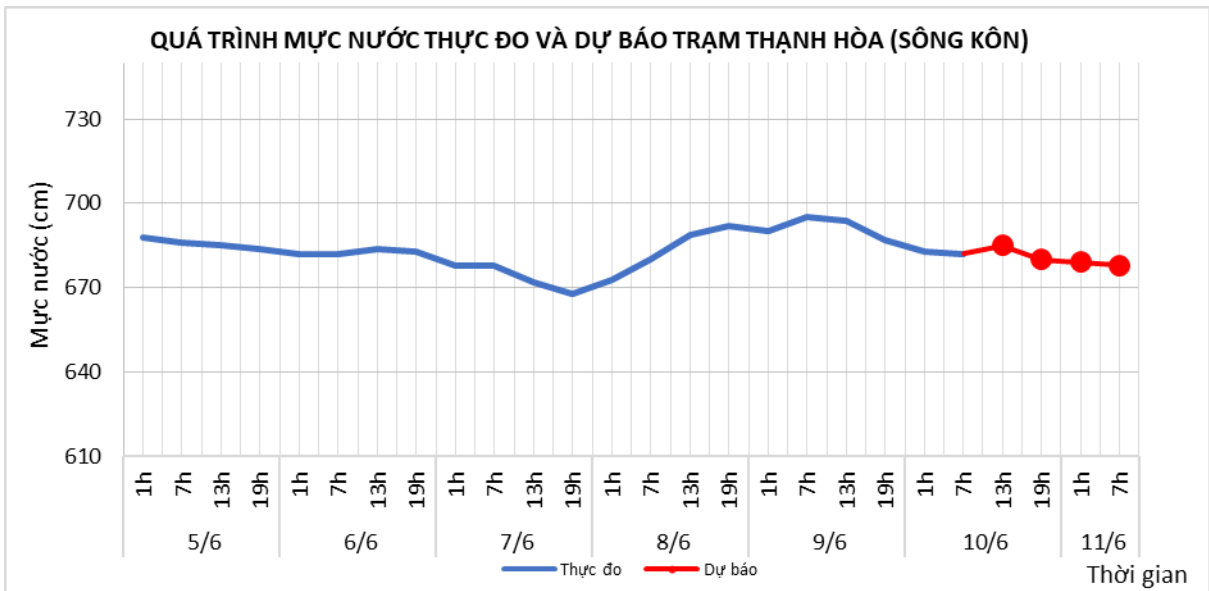
## 4.3. Sông Kôn

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động nhẹ theo vận hành của công trình thủy lợi.



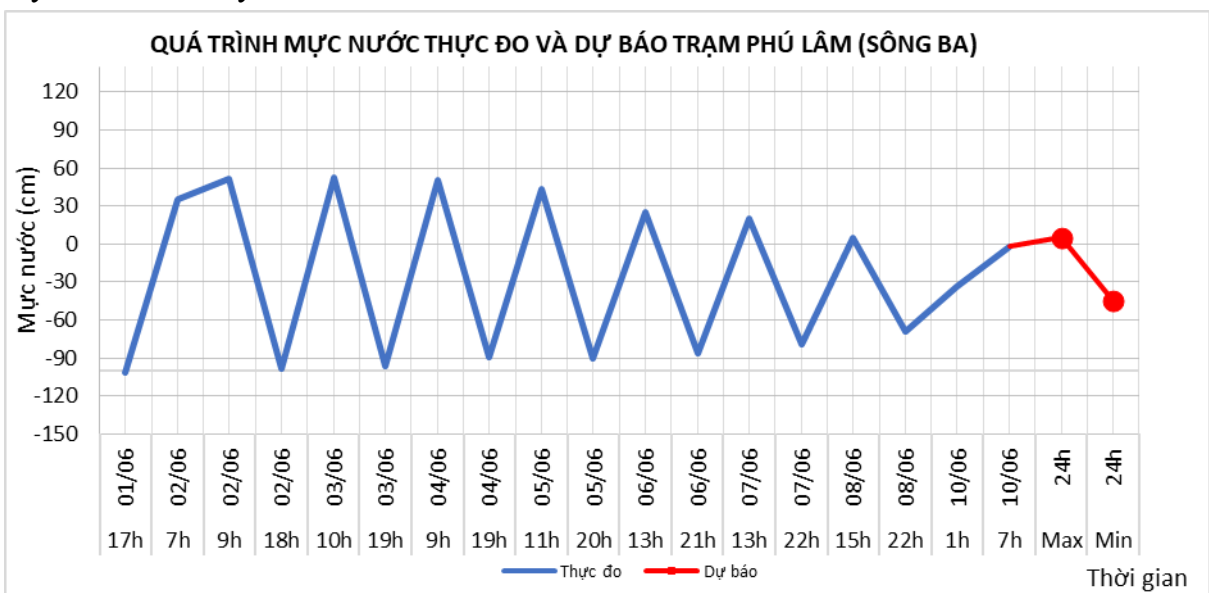
#### 4.4. Sông Ba

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



### 5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

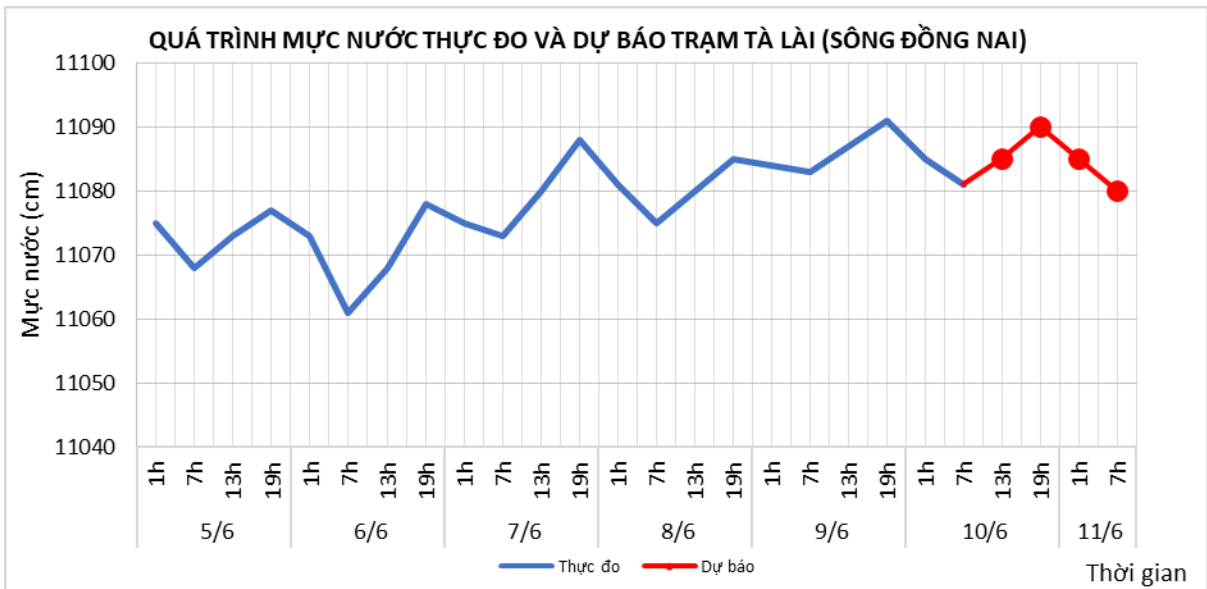
#### 5.1. Sông Đồng Nai

##### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

##### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



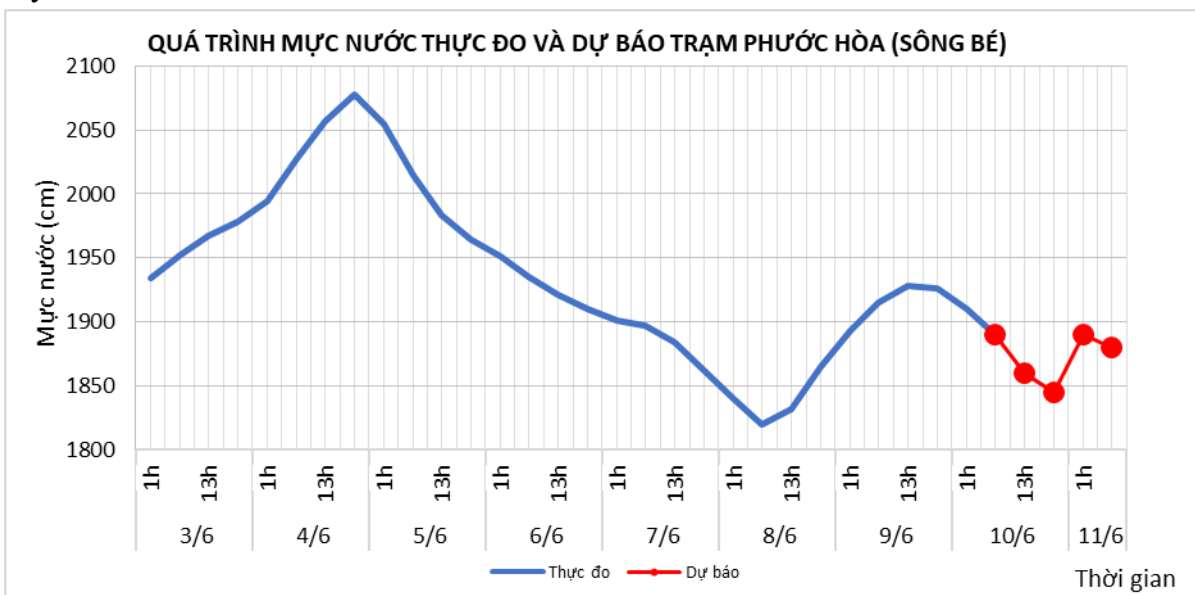
## 5.2. Sông Bé

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết thủy điện tuyến trên.



## 6. Lưu vực sông Mê Công

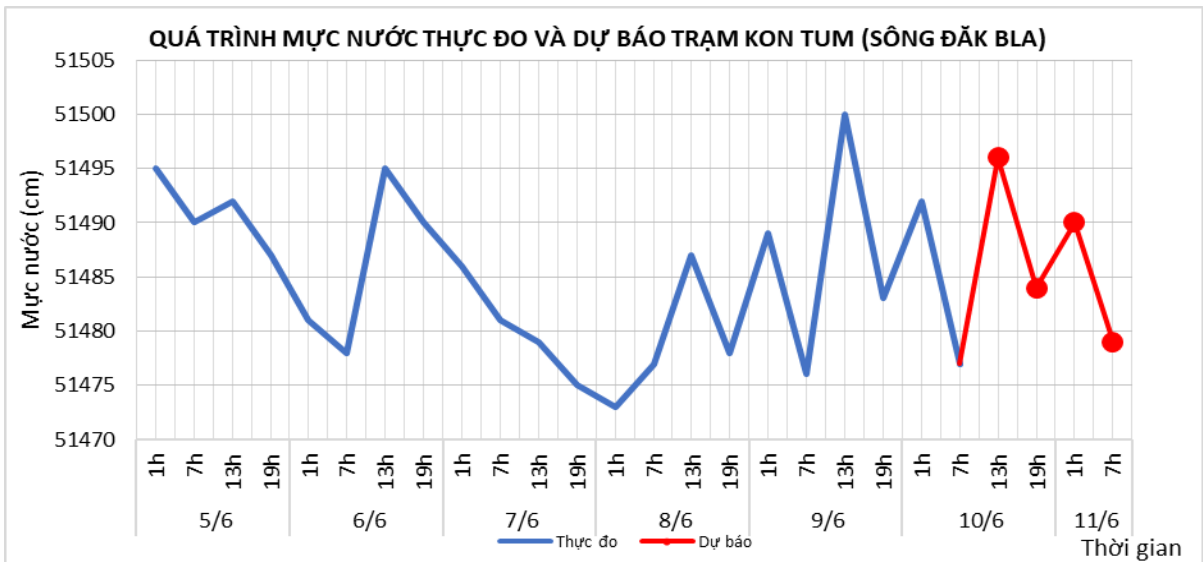
### 6.1. Sông Đăk Bla

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



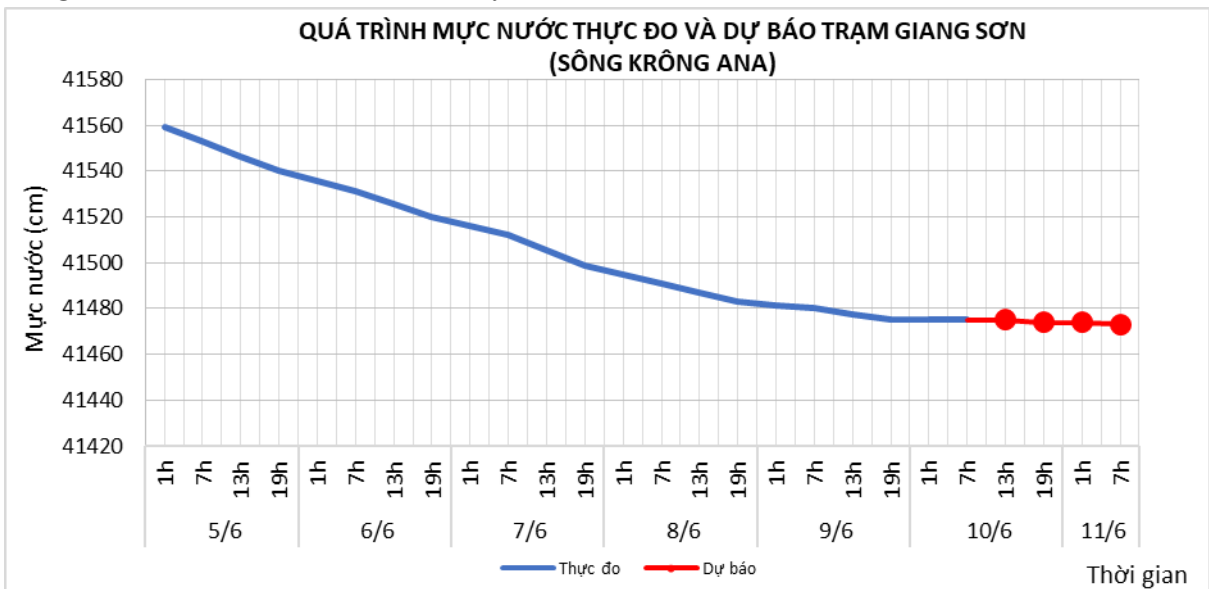
## 6.2. Sông Krông Ana

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



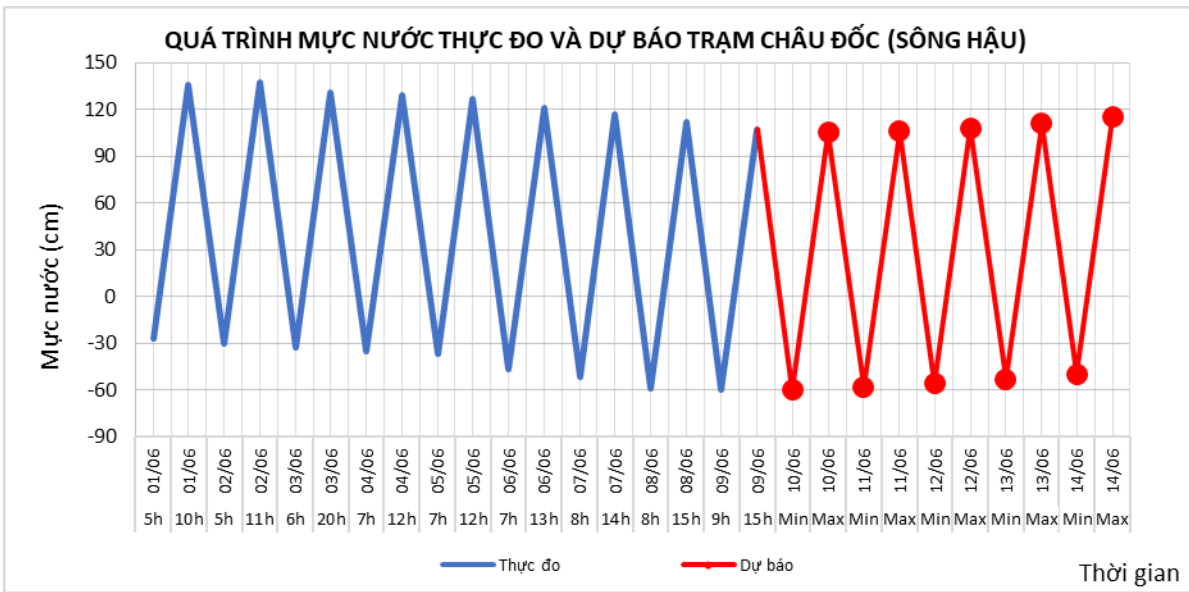
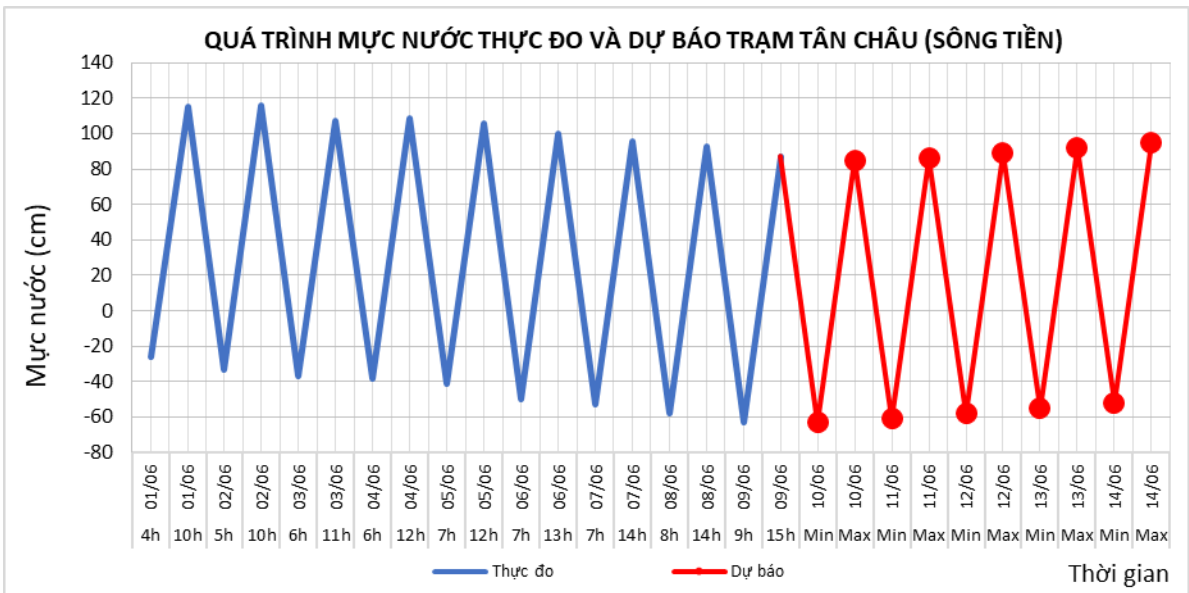
## 6.3. Sông Cửu Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 09/6 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 0,87m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,07m..

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 14/6, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 0,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,15m.



## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-09/06	19h-09/06	1h-10/06	7h-10/06	13h-10/06		19h-10/06		1h-11/06		7h-11/06		13h-11/06		19h-11/06		1h-12/06		7h-12/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	941	658	1565	1658	2100	↑	2400	↑	1800	↓	2000	↑								
Thao	Yên Bái	2438	2537	2594	2641	2650	↑	2630	↓	2580	↓	2520	↓								
Thao	Phú Thọ	1168	1190	1204	1234	1250	↑	1255	↑	1240	↓	1210	↓								
Lô	Tuyên Quang	1313	1318	1393	1434	1320	↓	1380	↑	1395	↑	1430	↑								
Lô	Vụ Quang	548	549	535	558	550	↓	560	↑	580	↑	570	↓								
Hồng	Hà Nội	138	107	115	140	160	↑	170	↑	180	↑	190	↑	185	↓	175	↓	160	↓	150	↓
Cả	Nam Đàn	-57	-10	87	14	-50	↓	-30	↑	80	↑	20	↓	-65	↓	-40	↑				
Kôn	Thanh Hòa	694	687	683	682	685	↑	680	↓	679	↓	678	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11087	11091	11085	11081	11085	↑	11090	↑	11085	↓	11080	↓								
Bé	Phước Hòa	1928	1926	1910	1890	1860	↓	1845	↓	1890	↑	1880	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51500	51483	51492	51477	51496	↑	51484	↓	51490	↑	51479	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41478	41475	41475	41475	41475	→	41474	↓	41474	→	41473	↓								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	109	↓	63	↓	90	↓	50	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	99	↓	56	↑	80	↓	45	↓
Lục Nam	Lục Nam	85	↓	1	↑	65	↓	5	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	126	↓	15	↓	70	↓	10	↓
Mã	Giàng (**)	125	↓	-50	↑	80	↓	-35	↑
La	Linh Cảm	57	↓	-81	↑	40	↓	-60	↑
Gianh	Mai Hóa	27	↓	-57	↑	20	↓	-55	↑
Hương	Kim Long	51	↑	47	↑	50	↓	47	→
Thu Bồn	Câu Lâu	29	→	-25	↑	32	↑	-21	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	40	↓	-10	↑	45	↑	-8	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	-2	↓	-34	↑	5	↑	-45	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		09/06	10/06	11/06	12/06	13/06	14/06	09/06	10/06	11/06	12/06	13/06	14/06												
Sông Tiền	Tân Châu	87	↓	85	↓	86	↑	89	↑	92	↑	95	↑	-63	↓	-63	→	-61	↑	-58	↑	-55	↑	-52	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	107	↓	105	↓	106	↑	108	↑	111	↑	115	↑	-60	↓	-60	→	-58	↑	-56	↑	-53	↑	-50	↑

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 11/06**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



**Phùng Tiến Dũng**